

Số: **08** /CT-UBND

Bình Định, ngày **04** tháng **7** năm 2022

CHỈ THỊ

Về việc tăng cường công tác quản lý thuế trong lĩnh vực khai thác tài nguyên khoáng sản trên địa bàn tỉnh Bình Định

Trong thời gian qua, công tác quản lý Nhà nước nói chung và công tác quản lý thuế nói riêng đối với hoạt động khai thác tài nguyên khoáng sản trên địa bàn tỉnh đã từng bước đi vào nề nếp. Các ngành, các cấp chính quyền địa phương đã nâng cao trách nhiệm, phát huy hiệu lực, hiệu quả trong công tác phối hợp quản lý nhà nước đối với hoạt động khai thác tài nguyên khoáng sản; công tác phổ biến tuyên truyền pháp luật được nâng cao về cả chiều sâu và chiều rộng. Tuy nhiên, hoạt động khai thác tài nguyên khoáng sản trên địa bàn tỉnh vẫn còn những tồn tại, hạn chế, bất cập; công tác quản lý khoáng sản khai thác ở một số địa phương chưa chặt chẽ; việc khai thác trái phép chưa được ngăn chặn triệt để, nhất là khai thác cát, sỏi lòng sông, đất làm vật liệu san lấp. Sản lượng tài nguyên khai thác đã được quản lý kê khai nộp thuế và số thuế đã nộp vào ngân sách nhà nước chưa tương xứng với quy mô, trữ lượng mỏ đã được cấp; thực tế hoạt động khai thác, chưa huy động đúng mức phải đóng góp vào ngân sách nhà nước; một số doanh nghiệp được cấp phép khai thác khoáng sản chưa thực hiện nghiêm các quy định pháp luật trong việc xác lập các nghĩa vụ tài chính phát sinh, cá biệt có những đơn vị còn cố tình dấy dưa, nợ đọng tiền thuế, tiền cấp quyền khai thác khoáng sản kéo dài nhiều năm.

Để thực hiện có hiệu quả công tác quản lý thuế trên địa bàn tỉnh theo quy định tại Luật Quản lý Thuế, Luật Khoáng sản, Luật Thuế Tài nguyên, Nghị định số 164/2016/NĐ-CP ngày 24/12/2016 của Chính phủ về phí bảo vệ môi trường, Nghị định số 67/2019/NĐ-CP ngày 31/7/2019 của Chính phủ về tiền cấp quyền khai thác khoáng sản, Chủ tịch UBND tỉnh yêu cầu Thủ trưởng các sở, ngành, đơn vị thuộc tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của mình tập trung phối hợp triển khai thực hiện tốt các nội dung cụ thể sau:

I. Thực hiện điện tử hóa và tiến tới số hóa công tác quản lý thuế đối với hoạt động khai thác khoáng sản trên địa bàn toàn tỉnh, theo hướng công khai tiến độ, sản lượng khai thác, tình hình chấp hành pháp luật Thuế của tất cả các doanh nghiệp, gắn với từng mỏ khoáng sản đã được cấp phép nhằm phục vụ tốt công tác quản lý nhà nước, quản lý thu thuế và sự tham gia giám sát, phản biện, góp ý của nhân dân và các cấp chính quyền cơ sở trong quá trình vận hành, khai thác mỏ khoáng sản.

2. Quản lý thuế đối với hoạt động khai thác tài nguyên khoáng sản theo mô hình quản lý mở thay cho việc quản lý thủ công, bằng việc tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, theo đó thực hiện công khai các trường hợp chấp hành tốt pháp luật thuế, các trường hợp vi phạm pháp luật thuế để các cấp, các ngành, các doanh nghiệp và nhân dân cùng tham gia quản lý, giám sát.

3. Nâng cao ý thức trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy đảng, sở, ngành chức năng và chính quyền địa phương các cấp trong việc phối hợp với cơ quan Thuế và các cơ quan có chức năng liên quan trong việc quản lý thu thuế đối với hoạt động khai thác tài nguyên khoáng sản trên địa bàn tỉnh; xác định công tác này là nhiệm vụ chính trị quan trọng, thường xuyên, liên tục của từng địa phương và các sở, ngành chức năng liên quan.

4. Phát huy vai trò giám sát của các tổ chức chính trị - xã hội và của người dân; kịp thời phản ánh, thông tin về tình hình khai thác khoáng sản của các tổ chức, cá nhân đến cơ quan nhà nước có thẩm quyền để kiểm tra, chấn chỉnh và xử lý nghiêm, kịp thời các hành vi vi phạm.

5. Trách nhiệm cụ thể của các cấp, các ngành:

5.1. Cục Thuế tỉnh

- Phối hợp với các sở, ngành, cơ quan, đơn vị và địa phương có liên quan tăng cường và đa dạng hóa bằng nhiều hình thức công tác tuyên truyền, phổ biến chính sách pháp luật về thuế liên quan đến hoạt động khai thác tài nguyên khoáng sản từ khi được cấp phép đến giai đoạn khai thác, chế biến và tiêu thụ để doanh nghiệp, người dân và các cấp, các ngành cùng tiếp cận, cùng giám sát và triển khai thực hiện; đồng thời, nâng cao được ý thức tự nguyện chấp hành từ phía người nộp thuế, để người nộp thuế nhận thức rõ quyền lợi, trách nhiệm, nghĩa vụ trong việc khai đúng, khai đủ, nộp kịp thời vào ngân sách nhà nước các khoản thuế, phí phát sinh trong lĩnh vực này.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan xây dựng ứng dụng Bản đồ số mỏ khoáng sản được cấp phép trên địa bàn toàn tỉnh. Định kỳ cập nhật thông tin, dữ liệu trên Bản đồ số khoáng sản theo từng quý/năm.

Theo đó Bản đồ số mỏ khoáng sản phải xác định và công khai cụ thể vị trí các mỏ đã được cấp phép, doanh nghiệp được cấp phép, loại hình khoáng sản, trữ lượng khai thác, tiến độ, thời hạn khai thác, công suất khai thác, tình hình kê khai về sản lượng thực tế khai thác, sản lượng còn lại theo giấy phép, tình hình chấp hành nghĩa vụ nộp thuế của từng doanh nghiệp cho các cơ quan liên quan có thể khai thác, truy xuất thông tin phục vụ công tác quản lý nhà nước về tài nguyên khoáng sản trên địa bàn tỉnh.

- Thường xuyên phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND các huyện, thị xã, thành phố trong việc kiểm tra, đối chiếu sản lượng kê khai, nộp thuế, phí với sản lượng đã được cấp phép của các đơn vị khai thác khoáng sản

nhằm đảm bảo thu đúng, thu đủ theo quy định; đôn đốc các đơn vị khai thác thực hiện đầy đủ nghĩa vụ tài chính theo quy định pháp luật.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, xác minh hóa đơn, xử lý vi phạm trong việc chấp hành nghĩa vụ kê khai, nộp thuế đối với các đơn vị có hoạt động khai thác khoáng sản; kiểm tra, giám sát chặt chẽ các nguồn thu từ khoáng sản. Phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan xử lý các trường hợp khai thác, sử dụng, tiêu thụ tài nguyên, khoáng sản không rõ nguồn gốc.

Đối với những trường hợp xác định có dấu hiệu trốn thuế trong hoạt động khai thác tài nguyên khoáng sản trên địa bàn (đến mức phải truy cứu trách nhiệm hình sự) thì cơ quan thuế có trách nhiệm hoàn thiện hồ sơ, chuyển tin báo tội phạm đến Cơ quan Điều tra đề nghị xác minh, điều tra xử lý theo quy định.

- Thực hiện quản lý, đôn đốc thu, nộp kịp thời các khoản thu phát sinh từ hoạt động khai thác khoáng sản. Thiết lập hồ sơ quản lý nợ thuế, cung cấp thông tin đề nghị Sở Tài nguyên và Môi trường cưỡng chế thu hồi giấy phép khai thác hoặc không gia hạn giấy phép khai thác đối với các trường hợp nợ thuế, phí trong lĩnh vực khai thác khoáng sản.

5.2. Sở Tài nguyên và Môi trường

- Phối hợp cung cấp thông tin, tài liệu và tham gia cùng Cục Thuế tỉnh trong quá trình xây dựng ứng dụng Bản đồ số mỏ khoáng sản được cấp phép trên địa bàn toàn tỉnh.

- Cung cấp thông tin về sản lượng khai thác thực tế theo báo cáo của tổ chức, cá nhân hoặc kết quả kiểm tra thực tế cho Cục Thuế tỉnh định kỳ hàng năm hoặc từng lần theo hồ sơ gia hạn mỏ.

- Thực hiện đối chiếu thông tin đã được Cục Thuế tỉnh cung cấp với sản lượng tài nguyên đã khai thác tại từng mỏ do tổ chức khai thác báo cáo hàng năm; phát hiện kịp thời hành vi kê khai không trung thực về sản lượng khoáng sản để phối hợp với Cục Thuế tỉnh đề xuất xử lý theo quy định.

- Tăng cường việc kiểm tra tình hình chấp hành thực hiện theo quy định của Luật khoáng sản về lắp đặt camera giám sát tại các kho chứa và lắp đặt trạm cân tại vị trí đưa khoáng sản nguyên khai ra khỏi khu vực khai thác để quản lý sản lượng tài nguyên khai thác.

5.3. Ban quản lý Khu Kinh tế

Quản lý chặt chẽ tình hình hoạt động khai thác tài nguyên, khoáng sản trong địa bàn được giao quản lý. Định kỳ hằng quý, năm phối hợp cung cấp thông tin về sản lượng tài nguyên khai thác trong địa bàn quản lý cho Cục Thuế tỉnh để phối hợp kịp thời quản lý thu thuế và các khoản thu khác có phát sinh theo đúng quy định pháp luật.

5.4. Công an tỉnh

- Tăng cường công tác đấu tranh, phòng chống tội phạm trong lĩnh vực tài nguyên khoáng sản, đảm bảo an ninh trật tự, công bằng xã hội; kiên quyết xử lý nghiêm hoạt động khai thác, buôn bán, vận chuyển, xuất khẩu khoáng sản trái phép theo đúng quy định pháp luật.

- Chủ động phối hợp với cơ quan Thuế và các sở, ngành, đơn vị có liên quan trong công tác điều tra, xác minh, xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật đối với các hành vi có dấu hiệu trốn thuế trong hoạt động khai thác, sử dụng tài nguyên khoáng sản trên địa bàn tỉnh.

5.5. Sở Tài chính

Trong quá trình thẩm tra phê duyệt hồ sơ quyết toán vốn đầu tư công đối với các dự án, công trình có sử dụng tài nguyên khoáng sản, nếu phát hiện trường hợp có sử dụng tài nguyên khoáng sản không rõ nguồn gốc thì cung cấp thông tin kịp thời cho cơ quan thuế để phối hợp quản lý.

5.6. Các Ban quản lý dự án, các Chủ đầu tư được giao quản lý các công trình xây dựng có nguồn vốn từ NSNN.

- Chịu trách nhiệm thẩm tra nguồn gốc các loại khoáng sản làm vật liệu xây dựng sử dụng cho các công trình xây dựng do mình làm chủ đầu tư bằng nguồn vốn ngân sách khi quyết toán; không thanh, quyết toán đối với khối lượng khoáng sản mà không xuất trình được các chứng từ chứng minh nguồn gốc hợp pháp (đặc biệt là đất san lấp, cát, đá làm vật liệu xây dựng).

- Định kỳ hàng quý, cung cấp thông tin cho Cục Thuế tỉnh về sản lượng tài nguyên khoáng sản (cát, đất, đá,...) mà các đơn vị chủ thầu đã sử dụng trong quá trình thi công, nếu phát hiện khoáng sản không rõ nguồn gốc đã sử dụng thì báo cáo ngay cho cơ quan Thuế và các cơ quan chức năng để làm rõ, xử lý theo quy định của pháp luật.

5.7. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố

- Tăng cường chỉ đạo các Chi cục Thuế khu vực, thị xã, thành phố trong công tác quản lý thu thuế và công tác phối hợp với Phòng Tài nguyên và Môi trường, chỉ đạo Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn thực hiện việc theo dõi, giám sát chặt chẽ sản lượng khoáng sản khai thác thực tế của các tổ chức, cá nhân khai thác khoáng sản trên địa bàn đảm bảo thu đúng, đầy đủ các khoản thu thuế, phí phát sinh trong khai thác khoáng sản trên địa bàn.

- Thường xuyên sử dụng ứng dụng Bản đồ số mỏ khoáng sản đã được phê duyệt, cấp phép để thực hiện giám sát việc chấp hành pháp luật về khoáng sản của các tổ chức, cá nhân được phép khai thác khoáng sản trên địa bàn. Phối hợp cung cấp thông tin liên quan đến hoạt động khai thác khoáng sản trái phép đến Chi cục Thuế để kiểm tra xử lý về thuế.

5.8. Các sở, ngành, đơn vị khác có liên quan

Trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao có trách nhiệm phối hợp, cung cấp thông tin cho cơ quan Thuế và các đơn vị có liên quan khi được đề nghị để tăng cường công tác giám sát, quản lý thu ngân sách nhà nước đối với hoạt động khai thác tài nguyên khoáng sản trên địa bàn tỉnh.

6. Trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân có hoạt động khai thác tài nguyên khoáng sản

- Chấp hành nghiêm các quy định của pháp luật về khoáng sản hiện hành và pháp luật có liên quan trong hoạt động thăm dò, khai thác, chế biến, vận chuyển, sử dụng khoáng sản, bảo đảm an toàn, đảm bảo môi trường, vệ sinh lao động và an ninh trật tự tại địa phương.

- Thực hiện việc kê khai và nộp đầy đủ, kịp thời các khoản nghĩa vụ tài chính đúng thực tế phát sinh trong quá trình cấp phép, khai thác, chế biến và tiêu thụ tài nguyên khoáng sản theo quy định của pháp luật. Nghiêm cấm mọi hành vi vi phạm pháp luật trong hoạt động khai thác và tiêu thụ tài nguyên khoáng sản của quốc gia.

Tất cả nhân dân cùng các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình cần tăng cường sử dụng ứng dụng Bản đồ số mỏ khoáng sản đã được phê duyệt, cấp phép để thực hiện việc giám sát, phản biện, góp ý phục vụ công tác quản lý nhà nước, quản lý thu thuế đối với hoạt động khai thác khoáng sản tại địa phương.

Yêu cầu Thủ trưởng các sở, ngành, đơn vị thuộc tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có hoạt động khai thác tài nguyên khoáng sản nghiêm túc triển khai, thực hiện Chỉ thị này; đảm bảo việc thực hiện Chỉ thị có hiệu quả thiết thực trong phạm vi quản lý nhà nước của ngành, địa phương. Quá trình triển khai có khó khăn, vướng mắc báo cáo UBND tỉnh (qua Cục Thuế tỉnh) để xem xét, chỉ đạo giải quyết. /.

Nơi nhận:

- Bộ Tài chính - Tổng cục Thuế;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh (để báo cáo);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành, đơn vị có liên quan;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- UBND các xã, phường, thị trấn;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh, CV;
- Công Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, K17.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Tuấn Thanh